



BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC



SỐ 06 2026



Chương trình hành động của Chính phủ phòng, chống sụt lún, sạt lở, ngập úng, hạn hán, xâm nhập mặn vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Ngày 26/6, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 166/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 26-KL/TW ngày 24/4/2026 của Bộ Chính trị về phòng, chống sụt lún, sạt lở, ngập úng, hạn hán và xâm nhập mặn giai đoạn 2026–2035.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Chính phủ đặt ra là tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy hoạch, cơ chế, chính sách và pháp luật liên quan đến phòng, chống sụt lún, sạt lở, ngập úng, hạn hán và xâm nhập mặn. Theo đó, các nội dung về sụt lún đất, sạt lở, ngập úng, hạn hán, xâm nhập mặn và lấn biển sẽ được rà soát, cập nhật trong hệ thống quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch ngành và quy hoạch địa phương nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, hài hòa giữa yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Cùng với đó, Chính phủ yêu cầu hoàn thành việc rà soát, thể chế hóa cơ bản đầy đủ các chủ trương, định hướng của Đảng thành hệ thống pháp luật và văn bản hướng dẫn thi hành trong các lĩnh vực: tài nguyên nước, thủy lợi, phòng, chống thiên tai, đất đai, lâm nghiệp, xây dựng, tài nguyên khoáng sản, khí tượng thủy văn.

Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ phù hợp với điều kiện tự nhiên; ứng dụng mô hình nông thủy sản thích ứng với biến đổi khí hậu, chuyển đổi giống, phương thức canh tác nuôi trồng thủy sản, cây trồng ít sử dụng nước, phù hợp với các vùng sinh thái, nâng cao hiệu quả sản xuất; bảo vệ, nâng cao chất lượng rừng ngập mặn gắn với quản lý, khai thác tín chỉ các-bon và các nguồn lợi từ rừng.

Xây dựng chính sách phù hợp để khuyến khích, thu hút các dự án đầu tư ngoài ngân sách, đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) trong xây dựng công trình phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển; trồng, khôi phục rừng ngập mặn ven biển; xây dựng, cải tạo hệ thống cấp nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất; khai thác hiệu quả các nguồn lực bổ sung như bán tín chỉ các-bon và các nguồn lực hợp pháp khác.

Rà soát, hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật đối với công trình, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội đa mục tiêu, trong đó có lồng ghép mục tiêu phòng, chống sụt lún, sạt lở, ngập úng, hạn hán, xâm nhập mặn; Quản lý chặt hoạt động xây dựng nhà ở, khai thác cát lòng sông có nguy cơ làm gia tăng sụt lún, sạt lở, ngập úng, xâm nhập mặn.

Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm khác là kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về nguồn nước, hệ thống thủy



lợi, đề điều và phòng, chống thiên tai theo hướng tập trung, thống nhất, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đồng thời nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thu hút và phát triển đội ngũ chuyên gia chuyên sâu.

Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên nước trên lưu vực sông, hệ thống thủy lợi, đề điều và chống ngập đô thị thông qua việc xây dựng, điều chỉnh và thực hiện kế hoạch sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; chủ động tích trữ nước tại kênh, rạch, hồ tự nhiên, vùng ngập sâu và triển khai các giải pháp thu trữ, điều hòa nguồn nước để ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn.

Sắp xếp, di dời dân cư khỏi các khu vực thường xuyên ngập úng, có nguy cơ sụt lún, sạt lở đến nơi an toàn; tăng cường quản lý hoạt động xây dựng, khai thác cát lòng sông, nước dưới đất và các hoạt động có nguy cơ làm gia tăng sụt lún, sạt lở, ngập úng, xâm nhập mặn.

Đầu tư các dự án phòng, chống sụt lún, sạt lở, ngập úng, hạn hán và xâm nhập mặn theo hướng tổng thể, liên vùng, đa mục tiêu, thích ứng thông minh và ứng dụng khoa học, công nghệ; đầu tư hạ tầng phục vụ di dời dân cư vùng có nguy cơ cao. Cùng với đó, rà soát, đánh giá hiệu quả các công trình, cơ sở hạ tầng hiện có để kịp thời điều chỉnh những bất cập, đồng thời tăng cường đầu tư trang thiết bị, công nghệ và mô hình dự báo nhằm nâng cao chất lượng cảnh báo sớm và hiệu quả phòng, chống thiên tai.

Để bảo đảm nguồn lực thực hiện, Chính phủ yêu cầu ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước, bao gồm nguồn vốn vay và viện trợ nước ngoài, đồng thời huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp khác. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, tuyệt đối không để xảy ra lãng phí, tiêu cực. ❖

Nguồn: DWRM

Bộ Nông nghiệp và Môi trường triển khai đánh giá công chức theo KPI, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ

Sáng 29/6, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Hoàng Hiệp đã chủ trì Hội nghị triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị định số 335/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức.

Báo cáo tại Hội nghị, ông Phạm Tân Tuyền, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ cho biết, Nghị định số 335/2025/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 21/12/2025 đã tạo bước chuyển căn bản trong phương thức đánh giá công chức. Theo đó, việc đánh giá không còn chủ yếu dựa trên nhận xét định tính mà được thực hiện thường xuyên, liên tục và đa chiều, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ, chất lượng sản phẩm và hiệu quả công việc làm căn cứ chủ yếu.

Để triển khai Nghị định, Bộ Nội vụ đã ban hành Sổ tay hướng dẫn xây dựng bộ tiêu chí và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của công chức. Trên cơ sở đó, Bộ Nông nghiệp và Môi trường cũng đã ban hành Kế hoạch triển khai tại Quyết định số 1660/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026.

Theo kế hoạch, mỗi đơn vị phải hoàn thiện Danh mục sản phẩm, công việc; xác định đơn vị sản phẩm chuẩn và xây dựng danh mục sản phẩm quy đổi. Đây là nền tảng quan trọng để triển khai phương pháp đánh giá theo chỉ số hiệu quả công việc (KPI), bảo đảm công bằng, khách quan, minh bạch, đồng thời nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, sử dụng và đánh giá cán bộ.

Tại Hội nghị, đại diện Vụ Tổ chức cán bộ đã hướng dẫn chi tiết quy trình xây dựng danh mục công việc, tiêu chí đánh giá và phương pháp quy đổi sản phẩm để các đơn vị thống nhất triển khai. Cùng với đó, Cục Chuyển đổi số báo cáo tiến độ xây dựng, nâng cấp phần mềm theo dõi, đánh giá công chức và kết nối với hệ thống điều hành, quản lý văn bản, giao nhiệm vụ của Bộ nhằm phục vụ việc đánh giá trên môi trường số.



Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Hoàng Hiệp phát biểu chủ trì Hội nghị. Ảnh: Khương Trung.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp nhấn mạnh, đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức là yêu cầu tất yếu nhằm bảo đảm việc đánh giá thực chất, khách quan và lấy kết quả công việc làm thước đo chủ yếu.

Theo Thứ trưởng, việc áp dụng phương pháp đánh giá bằng KPI là bước cụ thể hóa chủ trương đổi mới công tác cán bộ theo hướng lượng hóa kết quả thực hiện nhiệm vụ, có minh chứng rõ ràng và gắn chặt với sản phẩm đầu ra.

"Đây là nhiệm vụ mới, khó nhưng rất quan trọng. Thủ trưởng các đơn vị cần thống nhất nhận thức rằng KPI là công cụ quản trị nhằm lượng hóa kết quả thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở chức trách, vị trí việc làm, tiến độ và chất lượng công việc, không phải là công cụ chạy theo điểm số hay hình thức", Thứ trưởng nhấn mạnh.

Bên cạnh các tiêu chí về khối lượng, tiến độ và chất lượng công việc, Thứ trưởng đề nghị các đơn vị nghiên cứu bổ sung các chỉ số phản ánh toàn diện hơn năng lực của công chức như tinh thần đổi mới, sáng tạo, khả năng

phối hợp, làm việc nhóm và xử lý các nhiệm vụ phát sinh. Những tiêu chí này sẽ góp phần đánh giá sát thực chất năng lực, hiệu quả thực thi công vụ của mỗi cán bộ.

Để bảo đảm tiến độ triển khai, Thứ trưởng yêu cầu các đơn vị hoàn thành và gửi dự thảo danh mục công việc, bộ tiêu chí KPI về Vụ Tổ chức cán bộ trước ngày 1/7. Sau khi tiếp nhận, Vụ Tổ chức cán bộ sẽ rà soát, đối chiếu giữa các đơn vị nhằm bảo đảm tính thống nhất nhưng vẫn phản ánh đặc thù của từng lĩnh vực, làm cơ sở để Cục Chuyển đổi số hoàn thiện phần mềm đánh giá.

Theo lộ trình, từ ngày 10/7 đến 10/8, các đơn vị sẽ tổ chức chạy thử, chấm điểm thử công để kiểm tra tính phù hợp của bộ tiêu chí trong thực tế. Trên cơ sở kết quả thử nghiệm, các tiêu chí sẽ tiếp tục được rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện trước khi triển khai chính thức.

Thứ trưởng cũng giao Cục Chuyển đổi số khẩn trương hoàn thiện hệ thống phần mềm đánh giá công chức, bảo đảm kết nối đồng bộ với hệ thống quản lý văn bản, điều hành của Bộ và cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [3]



Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, tạo nền tảng chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Môi trường

Sáng 17/6, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trịnh Việt Hùng cùng Thứ trưởng Hoàng Trung đã chủ trì buổi làm việc với Viện Chiến lược, Chính sách Nông nghiệp và Môi trường về tiến độ xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) thông tin Nông nghiệp và Môi trường phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của ngành.

Theo báo cáo, hệ thống được phát triển trên nền tảng web và ứng dụng di động, tích hợp bản đồ số, cho phép tra cứu, cập nhật và hiển thị dữ liệu tập trung theo thời gian thực. Mục tiêu là hình thành kho dữ liệu dùng chung, thống nhất trên phạm vi toàn quốc, bao quát toàn bộ các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, đồng thời hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý, điều hành từ Trung ương đến địa phương.

CSDL được xây dựng theo nguyên tắc "**đúng, đủ, sạch, sống và dùng chung**", tích hợp dữ liệu của nhiều lĩnh vực như trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, thủy lợi, phòng, chống thiên tai, đất đai, tài nguyên nước, môi trường, biến đổi khí hậu, khí tượng thủy văn, biển và hải đảo, viễn thám, đo đạc bản đồ và thông tin địa lý.

Theo Viện Chiến lược, Chính sách Nông nghiệp và Môi trường, hệ thống được thiết kế theo bốn lớp thông tin. Trong đó, lớp đầu tiên cung cấp bức tranh tổng quan về toàn ngành; lớp thứ hai thể hiện dữ liệu chuyên ngành trên phạm vi cả nước; lớp thứ ba hiển thị thông tin cấp tỉnh trên nền bản đồ số; và lớp cuối cùng cho phép khai thác dữ liệu chi tiết đến cấp xã, phục vụ công tác quản lý, giám sát và ra quyết định.

Phát biểu chỉ đạo tại buổi làm việc, Bộ trưởng Trịnh Việt Hùng ghi nhận tinh thần chủ động, trách nhiệm của các đơn vị



Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trịnh Việt Hùng phát biểu chủ trì cuộc họp. Ảnh: Khương Trung.

trong quá trình triển khai nhiệm vụ, đồng thời đánh giá cao việc điều chỉnh định hướng xây dựng hệ thống từ cách tiếp cận thiên về thống kê dữ liệu sang phát triển một nền tảng số có tính ứng dụng cao, đáp ứng yêu cầu quản trị hiện đại.

Bộ trưởng yêu cầu việc xây dựng và triển khai hệ thống phải tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật, bảo đảm đồng bộ với chương trình chuyển đổi số của ngành. Đồng thời, các đơn vị cần khẩn trương hoàn thiện quy trình, thủ tục, tiếp tục rà soát, cập nhật đầy đủ dữ liệu thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước vào hệ thống. ❖

Nguồn: DWRM

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành tổng hợp kết quả kiểm kê tài nguyên nước năm 2026

Nhằm bảo đảm tiến độ thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường vừa ban hành Công văn số 5506/BNNMT-TNN gửi UBND các tỉnh, thành phố về việc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành tổng hợp kết quả kiểm kê tài nguyên nước năm 2026.

Theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, thời gian qua, UBND các tỉnh, thành phố đã tích cực chỉ đạo triển khai công tác kiểm kê tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh và hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước thuộc phạm vi quản lý; đồng thời thực hiện tổng hợp, gửi kết quả kiểm kê về Bộ theo quy định tại Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 4/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ, được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 27/12/2024.

Tuy nhiên, đến nay, mới có 5/34 tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ kiểm kê theo phạm vi hành chính và mô hình

chính quyền địa phương hai cấp, gồm: Đồng Tháp, Lai Châu, Thanh Hóa, Lạng Sơn và Thành phố Hồ Chí Minh; hiện còn 29/34 địa phương chưa hoàn thành việc kiểm kê theo toàn bộ phạm vi hành chính mới.

Để bảo đảm hoàn thành Đề án đúng tiến độ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND 29 tỉnh, thành phố chưa hoàn thành khẩn trương chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện, sớm hoàn tất công tác kiểm kê, tổng hợp kết quả gửi về Bộ, đồng thời cập nhật đầy đủ dữ liệu lên phần mềm kiểm kê tài nguyên nước theo đường link <https://kktnn.mae.gov.vn>.

Đối với 5 địa phương đã hoàn thành nhiệm vụ, Bộ đề nghị tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp chặt chẽ với Cục Quản lý tài nguyên nước rà soát, chuẩn hóa và cập nhật đầy đủ kết quả kiểm kê trên phần mềm kiểm kê đã được hoàn thiện theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. ❖

Nguồn: DWRM

Nâng cao năng lực dự báo El Nino phục vụ điều hành phát triển kinh tế - xã hội

Chiều 16/6 tại Hà Nội, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Lê Công Thành đã chủ trì buổi làm việc với Cục Khí tượng Thủy văn nhằm đánh giá xu thế khí hậu nửa cuối năm 2026 và tình hình hiện tượng El Nino.

Báo cáo tại cuộc họp, ông Mai Văn Khiêm, Giám đốc Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia cho biết, các số liệu quan trắc cho thấy nhiệt độ mặt nước biển tại khu vực Nino 3.4 đã tăng vượt ngưỡng hình thành El Nino. Cụ thể, tháng 5/2026 cao hơn trung bình nhiều năm khoảng 0,5°C và đến giữa tháng 6 tăng lên 0,9°C.

Theo nhận định thống nhất của các trung tâm khí hậu lớn trên thế giới như Trung tâm Khí hậu Tokyo (TCC), Trung tâm Dự báo Khí hậu Hoa Kỳ (CPC-NOAA) và Trung tâm Khí hậu châu Á - Thái Bình Dương (APCC), El Nino đã chính thức hình thành và có khả năng tiếp tục mạnh lên trong những tháng cuối năm 2026, kéo dài sang đầu năm 2027. Xác suất xuất hiện El Nino cường độ rất mạnh hiện ở mức 60-65%, có thể nằm trong nhóm những đợt El Nino mạnh nhất kể từ năm 1950.

Nếu kịch bản này xảy ra, Việt Nam sẽ phải đối mặt với nền nhiệt cao hơn trung bình nhiều năm, lượng mưa thiếu hụt trên diện rộng, số đợt không khí lạnh giảm, đặc biệt tại khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ. Nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong mùa khô 2026-2027 được dự báo gia tăng. Dòng chảy trên nhiều lưu vực sông và hồ chứa cũng có xu hướng thấp hơn trung bình nhiều năm, trong khi mùa mưa tại Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ có khả năng kết thúc sớm.

Đáng chú ý, dù số lượng bão và áp thấp nhiệt đới thường giảm trong các năm El Nino, song vẫn có thể xuất hiện những cơn bão rất mạnh với diễn biến khó lường, gây thiệt hại lớn. Vì vậy, các cơ quan chuyên môn khuyến cáo tuyệt đối không được chủ quan trong công tác phòng, chống thiên tai.

Theo ông Mai Văn Khiêm, Cục Khí tượng Thủy văn đã chủ động theo dõi sát diễn biến El Nino và tham mưu Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành các văn bản cảnh báo từ giữa tháng 4/2026 về nguy cơ thiếu hụt nguồn nước, đồng thời thông tin tới Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia và các địa phương.

Phát biểu chỉ đạo tại cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành nhấn mạnh, công tác khí tượng thủy văn cần chuyển mạnh từ tư duy dự báo thiên tai sang dự báo tác động đối với nền kinh tế. Theo Thứ trưởng, dự báo không chỉ dừng ở việc cảnh báo nắng nóng, hạn hán hay bão lũ mà cần trả lời được những biến động khí hậu sẽ ảnh hưởng như thế nào đến từng ngành, từng lĩnh vực, từ đó giúp Chính phủ, địa phương và doanh nghiệp chủ động xây dựng các phương án thích ứng.



Thứ trưởng Lê Công Thành phát biểu chủ trì cuộc họp.
Ảnh: Trung Nguyên.

Lấy ví dụ về ngành nông nghiệp, Thứ trưởng cho rằng El Nino có thể làm giảm sản lượng cà phê tại Brazil và nhiều quốc gia xuất khẩu lớn. Nếu Việt Nam chủ động bảo đảm nguồn nước, duy trì ổn định vùng nguyên liệu thì sẽ có cơ hội gia tăng lợi thế cạnh tranh khi giá nông sản thế giới tăng cao. Tương tự, điều kiện ít mưa trong thời kỳ El Nino cũng có thể tạo thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình hạ tầng trọng điểm.

Thứ trưởng yêu cầu Cục Khí tượng Thủy văn nghiên cứu áp dụng các mô hình đánh giá tác động kinh tế của biến đổi khí hậu nhằm lượng hóa ảnh hưởng của El Nino đến tăng trưởng kinh tế, an ninh nguồn nước, sản xuất nông nghiệp, năng lượng và đời sống dân sinh. Kết quả nghiên cứu sẽ là cơ sở quan trọng để tham mưu Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng các kịch bản ứng phó, đồng thời đề xuất Chính phủ triển khai các chương trình hành động liên ngành nhằm giảm thiểu rủi ro và tận dụng các cơ hội từ biến động khí hậu.

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo, Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn Nguyễn Thượng Hiền khẳng định đơn vị sẽ đổi mới phương pháp dự báo, tăng cường đánh giá tác động theo từng ngành, lĩnh vực; tập trung tham mưu các giải pháp bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh năng lượng, điều chỉnh cơ cấu sản xuất nông nghiệp, vận hành hiệu quả hệ thống thủy lợi và nâng cao khả năng thích ứng của nền kinh tế trước nguy cơ hạn hán, thiếu nước do El Nino gây ra. Đồng thời, Cục sẽ nghiên cứu các cơ chế phối hợp liên ngành nhằm khai thác hiệu quả những cơ hội phát triển trong bối cảnh khí hậu biến động. ❖

Nguồn: DWRM



Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

Sáng 30/6, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 10/NQ-TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp tại điểm cầu phòng họp Diên Hồng (nhà Quốc hội) và được kết nối trực tuyến với gần 35.000 điểm cầu ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã, cơ quan, đơn vị, quân khu, quân chủng, quân đoàn trên toàn quốc với gần 2,1 triệu đại biểu tham dự; được truyền hình trực tiếp trên các kênh, sóng của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các nền tảng số. Đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

Cùng dự có các lãnh đạo Đảng, Nhà nước; Ủy viên và Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ: các cơ quan Đảng Trung ương, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương...

Tại điểm cầu trực tuyến của Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường, kết nối với điểm cầu Trung ương có sự tham dự và chủ trì của Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp; Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy Bộ Ngô Hồng Giang; các đồng chí lãnh đạo và toàn thể đảng viên các tổ chức đảng khối Vụ, Văn phòng Bộ và các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy Bộ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bộ. Hội nghị còn được kết nối tới điểm cầu các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ.

Tại Hội nghị, các đại biểu theo dõi phim tài liệu "40 năm thu hút đầu tư nước ngoài"; nghe đồng chí Phạm Gia Túc, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ truyền đạt những nội dung cơ bản, cốt lõi của Nghị quyết số 10-NQ/TW; nghe tham luận của đại diện ban, bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp trong nước có mô hình liên kết hiệu quả với khu vực FDI. Nghị quyết số 10-NQ/TW xác định kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là bộ phận quan trọng của nền kinh tế quốc gia; là nguồn lực quan trọng bổ sung vốn trung và dài hạn cho đầu tư phát triển, kênh tiếp nhận công nghệ tiên tiến, phương thức quản trị hiện đại, đào tạo nguồn nhân lực, mở rộng thị trường và nâng cao năng lực tham gia của Việt Nam trong các chuỗi cung ứng toàn cầu.

Phát biểu chỉ đạo Hội nghị, đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước nhấn mạnh, Nghị quyết số 10-NQ/TW được Bộ Chính trị ban hành trên cơ sở tổng kết gần 40 năm thực hiện chủ trương mở cửa và thu hút đầu tư nước ngoài của Đảng; thể hiện sự thay đổi trong tư duy phát triển, từ thu hút đầu tư



Quang cảnh tại điểm cầu trực tuyến của Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

nước ngoài sang phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; không chỉ mở cửa đón nhận dòng vốn, mà chủ động lựa chọn, sử dụng hiệu quả nguồn lực quốc tế để tạo dựng năng lực cạnh tranh quốc gia. Đồng chí yêu cầu các cấp, các ngành, địa phương thống nhất nhận thức, đổi mới mạnh mẽ tư duy về đầu tư nước ngoài; không thu hút đầu tư bằng mọi giá, không đánh đổi môi trường, tài nguyên, an sinh và an ninh kinh tế lấy tăng trưởng trước mắt; cạnh tranh bằng chất lượng thể chế, hạ tầng hiện đại, nguồn nhân lực chất lượng cao, dịch vụ công chuyên nghiệp và môi trường kinh doanh ổn định, có khả năng dự báo.

Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước yêu cầu phải sàng lọc chặt chẽ, không tiếp nhận các dự án công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng, sử dụng đất kém hiệu quả, có nguy cơ gây ô nhiễm, chuyển giá, trốn thuế, lẩn tránh xuất xứ hoặc gây rủi ro đối với quốc phòng, an ninh, dữ liệu và hạ tầng trọng yếu; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư có năng lực, công nghệ, trách nhiệm và cam kết lâu dài đầu tư, kinh doanh thành công tại Việt Nam. Việc triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW phải gắn với Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, phát huy cao nhất tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, đưa Nghị quyết vào cuộc sống, biến chủ trương đúng đắn thành những dự án tốt, doanh nghiệp mạnh, chuỗi giá trị mới, việc làm chất lượng cao và năng lực phát triển mới cho đất nước. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Diễn đàn đối thoại về thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

Sáng 18/6, tại Hà Nội, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức Diễn đàn đối thoại về thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường nhằm tăng cường trao đổi giữa cơ quan quản lý với hiệp hội ngành hàng, cộng đồng doanh nghiệp và các địa phương.

D diễn đàn do Vụ Pháp chế phối hợp với Báo Nông nghiệp và Môi trường tổ chức dưới sự chủ trì của Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp, với sự tham dự của đại diện các đơn vị thuộc Bộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường một số địa phương, các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp và tổ chức liên quan.

Sự kiện diễn ra trong bối cảnh Chính phủ đang quyết liệt triển khai các chủ trương về cải cách thể chế, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện đầu tư kinh doanh nhằm tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số trong giai đoạn tới.

Theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, thời gian qua, công tác cải cách thủ tục hành chính đã được triển khai đồng bộ, gắn với phân quyền, phân cấp và đổi mới phương thức quản lý. Kết quả, tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính đã được cắt giảm 8.987 ngày, tương đương 53,39%; chi phí tuân thủ giảm khoảng 5.310 tỷ đồng, tương ứng 54,73% so với trước đây.

Đáng chú ý, số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Bộ đã giảm từ 267 xuống còn 148 thủ tục, chỉ còn chiếm 26,67% tổng số thủ tục thuộc phạm vi quản lý. Bộ cũng thực hiện phân quyền, phân cấp 58 thủ tục hành chính thuộc 9 lĩnh vực; bãi bỏ 108 thủ tục thuộc 16 lĩnh vực và đơn giản hóa 88 thủ tục thuộc 10 lĩnh vực.

Đối với điều kiện đầu tư kinh doanh, Bộ đã bãi bỏ 13 trong tổng số 40 ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, đồng thời thu hẹp phạm vi quản lý của 3 ngành, nghề khác, đạt tỷ lệ cắt giảm 36,25%, vượt mục tiêu tối thiểu 30% theo chỉ đạo của Trung ương.

Một trong những nội dung trọng tâm của Diễn đàn là phổ biến các quy định mới về phân quyền, phân cấp và cải cách thủ tục hành chính để doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng kịp thời nắm bắt, triển khai hiệu quả. Đồng thời, chương trình dành nhiều thời gian cho hoạt động đối thoại trực tiếp, tạo điều kiện để doanh nghiệp phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh.

Phát biểu kết luận Diễn đàn, Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp khẳng định Bộ Nông nghiệp và Môi trường luôn cầu thị, lắng nghe ý kiến từ cộng đồng doanh nghiệp và các hiệp hội ngành hàng. Những phản ánh từ thực tiễn không chỉ giúp tháo gỡ các khó khăn trước mắt mà còn là nguồn thông tin



Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp phát biểu chủ trì Diễn đàn.
quan trọng để tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Theo Thứ trưởng, các ý kiến tại Diễn đàn cho thấy vẫn còn khoảng cách nhất định giữa quy định pháp luật và quá trình tổ chức thực hiện. Vì vậy, cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp cần duy trì cơ chế trao đổi thường xuyên nhằm kịp thời nhận diện, tháo gỡ những bất cập phát sinh.

Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp nhấn mạnh, thước đo của cải cách không chỉ là tỷ lệ cắt giảm thủ tục hành chính hay điều kiện kinh doanh, mà quan trọng hơn là mức độ thuận lợi thực chất mà người dân và doanh nghiệp cảm nhận được trong quá trình thực hiện. Bộ sẽ tổng hợp đầy đủ các kiến nghị và giao các đơn vị chức năng trả lời bằng văn bản theo hướng rõ ràng, đi thẳng vào nội dung, xác định cụ thể nguyên nhân, giải pháp xử lý và trách nhiệm thực hiện, tránh tình trạng trả lời chung chung hoặc chỉ viện dẫn quy định pháp luật.

Từ những phản ánh của doanh nghiệp, Bộ sẽ tiếp tục rà soát toàn diện quy trình tiếp nhận, xử lý và phản hồi kiến nghị; đồng thời yêu cầu các đơn vị chuyên môn đánh giá các quy định còn bất cập để mạnh dạn đề xuất sửa đổi hoặc bãi bỏ. Những thủ tục, giấy phép hay điều kiện kinh doanh đã tồn tại nhiều năm nhưng không còn phù hợp sẽ được xem xét trên tinh thần chỉ giữ lại những quy định thực sự cần thiết, giảm tối đa gánh nặng tuân thủ cho doanh nghiệp.

Cùng với đó, Bộ sẽ tiếp tục bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, tăng cường sự đồng bộ giữa các quy định của Bộ với các bộ, ngành và giữa Trung ương với địa phương. ❖



Phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo, Đảng bộ Cục Quản lý tài nguyên nước hoàn thành tốt nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2026

Sáng 23/6, Đảng bộ Cục Quản lý tài nguyên nước đã tổ chức Hội nghị sơ kết tình hình công tác 6 tháng đầu năm 2026 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026. Hội nghị do đồng chí Châu Trần Vĩnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bí thư Đảng ủy Cục, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước chủ trì.

Tham dự Hội nghị có đồng chí Nguyễn Minh Khuyến, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Cục, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Cục; lãnh đạo các đơn vị trực thuộc; cấp ủy các chi bộ cùng toàn thể đảng viên trong Đảng bộ.

Xây dựng Đảng gắn chặt với thực hiện nhiệm vụ chính trị

Báo cáo tại Hội nghị, đồng chí Đoàn Văn Long, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chánh Văn phòng Cục Quản lý tài nguyên nước cho biết, trong 6 tháng đầu năm 2026, Đảng ủy Cục đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác xây dựng Đảng gắn với thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị, tiếp tục phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên nước.

Ngay từ đầu năm, Đảng ủy Cục đã ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 và định hướng những năm tiếp theo; cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường thành các chương trình, kế hoạch, quy chế công tác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Cục.

Việc phân công nhiệm vụ được thực hiện theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện. Đồng thời, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và xử lý công việc tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần



Đồng chí Châu Trần Vĩnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bí thư Đảng ủy Cục, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước phát biểu chủ trì Hội nghị

nâng cao chất lượng điều hành và hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị.

Cùng với đó, Đảng ủy Cục thường xuyên quan tâm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Đảng ủy Bộ và Đảng ủy Cục. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục được gắn với thực hiện chuẩn mực đạo đức công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao và ý thức phục vụ nhân dân.

Tập trung hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực quản lý tài nguyên nước

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Cục Quản lý tài nguyên nước đã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm về hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, chuyển đổi số, điều hòa, phân phối nguồn nước và bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia.

Theo Chương trình công tác năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi

trường, Cục được giao chủ trì 8 nhiệm vụ trọng tâm. Đến nay, đã hoàn thành và trình cấp có thẩm quyền ban hành 4 nhiệm vụ, nổi bật là hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ Đề án thí điểm phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt và ô nhiễm đối với các hệ thống sông Bắc Hưng Hải, Nhuệ - Đáy và Ngũ Huyện Khê.

Song song với đó, Cục tiếp tục xây dựng Chiến lược tài nguyên nước quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; hoàn thiện Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Ba và lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên nước.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Trong 6 tháng đầu năm, Cục đã đề xuất bãi bỏ 8 thủ tục hành chính không còn phù hợp (cấp Bộ 05 TTHC, địa phương 03 TTHC), đồng

thời kiến nghị cắt giảm 50% thời gian giải quyết và chi phí tuân thủ đối với 37 thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, góp phần tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và địa phương.

Cục cũng tích cực triển khai các nhiệm vụ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo quy định mới, bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; đồng thời rà soát các điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên nước theo hướng minh bạch, thuận lợi và hiệu quả hơn.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường quản lý tổng hợp tài nguyên nước

Thực hiện các chủ trương lớn của Đảng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Đảng ủy Cục đã lãnh đạo triển khai nhiều nhiệm vụ trọng tâm nhằm hiện đại hóa công tác quản lý tài nguyên nước.

Cục tiếp tục phối hợp xây dựng Kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2026-2030; rà soát việc triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW; tập trung nghiên cứu, xây dựng các hệ thống thông tin, mô hình số phục vụ điều hòa, phân phối nguồn nước, giám sát vận hành hồ chứa theo thời gian thực, nâng cao năng lực dự báo, hỗ trợ ra quyết định trong quản lý tài nguyên nước.

Công tác hợp tác quốc tế tiếp tục được mở rộng với nhiều chương trình phối hợp cùng Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), Chương trình Hợp tác ngành Nước Australia (AWP), Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và các đối tác quốc tế nhằm nghiên cứu, chia sẻ kinh nghiệm về quản lý tổng hợp tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước và phục hồi các nguồn nước bị suy thoái.

Chủ động điều hòa, phân phối nguồn nước, bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và thiên tai diễn biến phức tạp, Đảng ủy Cục đặc biệt quan tâm lãnh đạo công tác điều hòa, phân phối nguồn nước trên các lưu vực sông lớn.

Cục thường xuyên theo dõi diễn biến nguồn nước, phối hợp chặt chẽ với các địa phương và đơn vị quản lý, vận hành hồ chứa nhằm bảo đảm cấp nước cho sinh hoạt, sản xuất, duy trì dòng chảy tối thiểu và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước tiếp tục được tăng cường. Đồng thời, Cục chủ động theo dõi thông tin báo chí để kịp thời nắm bắt tình hình, xử lý các vấn đề phát sinh trong thực tiễn quản lý.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Cục đã tổng hợp khoảng 645 tin, bài báo chí liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước; ban hành 254 văn bản hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc của địa phương, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Quyết tâm hoàn thành toàn diện nhiệm vụ năm 2026

Trên cơ sở những kết quả đạt được, Đảng bộ Cục Quản lý



Đồng chí Nguyễn Thị Việt Hồng - Bí thư chi bộ 3, Trưởng phòng Lưu vực sông Mê Công phát biểu tham luận tại Hội nghị

tài nguyên nước xác định tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh gắn với thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Trong 6 tháng cuối năm, Đảng ủy Cục sẽ tập trung lãnh đạo triển khai hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và Đảng ủy Bộ; hoàn thiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành trong giai đoạn mới.

Đối với nhiệm vụ chuyên môn, Cục sẽ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chiến lược tài nguyên nước quốc gia; hoàn thiện các quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Ba, Vu Gia - Thu Bồn; rà soát, điều chỉnh các quy trình vận hành liên hồ chứa; tháo gỡ khó khăn cho địa phương trong triển khai Luật Tài nguyên nước; đồng thời tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số, hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia, hiện đại hóa công tác quản lý, điều hòa và phân phối nguồn nước.

Tại Hội nghị, đại diện các chi bộ trực thuộc đã trình bày nhiều tham luận tập trung vào các giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng; tăng cường vai trò lãnh đạo trong chuyển đổi số, ứng dụng các công cụ kinh tế trong quản lý tài nguyên nước; nâng cao hiệu quả điều hòa, phân phối nguồn nước trên các lưu vực sông và bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Bí thư Đảng ủy, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh ghi nhận và biểu dương những kết quả Đảng bộ Cục đã đạt được trong 6 tháng đầu năm. Đồng chí yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng và toàn thể cán bộ, đảng viên tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, đổi mới, trách nhiệm; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026; xây dựng Đảng bộ Cục ngày càng trong sạch, vững mạnh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước và phục vụ phát triển bền vững đất nước. ❖



TP. Hà Nội: Từ 1/7/2026, Chủ tịch xã được quyền quyết định ngừng cấp điện, nước đối với công trình vi phạm

Từ ngày 01/7, Luật Thủ đô năm 2026 chính thức có hiệu lực, tạo hành lang pháp lý quan trọng để Hà Nội tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, trật tự xây dựng, phòng cháy, chữa cháy (PCCC) và bảo vệ môi trường.

Theo Luật Thủ đô năm 2026, biện pháp ngừng cung cấp điện, nước được áp dụng đối với các công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm như xây dựng không phép, sai phép, sai quy hoạch; xây dựng trên đất lấn chiếm; vi phạm quy định về PCCC; vi phạm môi trường hoặc không chấp hành yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Trong Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hà Nội (có hiệu lực từ ngày 01/7/2026) cũng nêu rõ: Giao Chủ tịch UBND cấp xã thẩm quyền quyết định áp dụng, tạm ngừng hoặc chấm dứt biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với các công trình, cơ sở vi phạm trên



địa bàn. Trường hợp vi phạm liên quan đến nhiều địa giới hành chính, Chủ tịch UBND cấp xã nơi phát hiện hành vi vi phạm đầu tiên hoặc nơi có diện tích vi phạm lớn hơn chịu trách nhiệm thực hiện. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Hà Tĩnh tăng cường quản lý tài nguyên nước, kiên quyết xử lý khai thác trái phép

UBND tỉnh Hà Tĩnh vừa ban hành Văn bản số 5491/UBND-NL₁ về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh, nhằm triển khai chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng về bảo đảm an ninh trong hoạt động quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên nước, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý lĩnh vực này.

Theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường được giao khẩn trương hoàn thành nhiệm vụ kiểm kê tài nguyên nước giai đoạn đến năm 2025, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường và UBND tỉnh trước ngày 30/6/2026. Đồng thời, Sở chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước, tập trung vào các dự án có hoạt động khai thác, sử dụng nước để kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm như khai thác không có giấy phép, giấy phép hết hiệu lực hoặc khai thác vượt lưu lượng cho phép. Công tác hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật cũng tiếp tục được đẩy mạnh.

UBND tỉnh yêu cầu Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh tăng cường phối hợp với các ngành và địa phương trong thanh tra, kiểm tra, chủ động nắm tình hình, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi khai thác, sử dụng tài nguyên nước trái quy định. Sở Nội vụ được giao rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài

nguyên nước, đồng thời tham mưu xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân buông lỏng quản lý, để xảy ra tình trạng khai thác trái phép kéo dài.

Đối với các sở, ngành và chính quyền cấp xã, UBND tỉnh yêu cầu tăng cường rà soát, kiểm tra các cơ sở khai thác, sử dụng nước; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nâng cao trách nhiệm quản lý tại cơ sở. Người dân được khuyến khích tham gia giám sát, phản ánh các hành vi vi phạm thông qua đường dây nóng hoặc trực tiếp đến cơ quan chức năng.

Bên cạnh đó, Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Tĩnh được giao đẩy mạnh truyền thông trên các nền tảng số, lan tỏa các chính sách, quy định pháp luật và mô hình sử dụng nước hiệu quả. UBND tỉnh cũng đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ, khai thác và sử dụng tiết kiệm, bền vững tài nguyên nước. ❖

Nguồn: DWRM



Quảng Trị: Ban hành Kế hoạch kiểm tra chấp hành pháp luật tài nguyên nước năm 2026

Ngày 15/6, UBND tỉnh Quảng Trị đã ban hành Quyết định số 2267/QĐ-UBND Ban hành Kế hoạch kiểm tra chấp hành pháp luật tài nguyên nước năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Kế hoạch kiểm tra nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân trong bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng chống và khắc phục tác hại do nước gây ra; phòng ngừa, phát hiện và kịp thời xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước. Nâng cao chất lượng công tác quản lý trong lĩnh vực tài nguyên nước; nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ, sử dụng tài nguyên nước góp phần phát triển bền vững, kinh tế - xã hội.

Theo kế hoạch của UBND tỉnh, Đoàn kiểm tra trực tiếp kiểm tra hồ sơ, tài liệu tình hình chấp hành pháp luật tài nguyên nước đối với tổ chức, cá nhân hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh.

Các nội dung kiểm tra gồm: Kiểm tra việc tuân thủ nội dung quy định trong Giấy phép tài nguyên nước; tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính và tiền cấp quyền; Kiểm tra công tác quan trắc, giám sát khai thác; việc bảo vệ nguồn nước và hành lang bảo vệ; chế độ báo cáo định kỳ tình hình khai thác,

sử dụng nước; Kiểm tra tình hình khắc phục thiếu sót, sai phạm theo kiến nghị, kết luận của cơ quan có thẩm quyền đã ban hành theo quy định. Xem xét xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các biện pháp xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật tài nguyên nước (nếu có).

Ngành chức năng tiến hành kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật tài nguyên nước trong hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với 10 tổ chức, cá nhân đã được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước; Kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật tài nguyên nước trong hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với 20 tổ chức, cá nhân chưa được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước. Thời gian kiểm tra: Quý III, Quý IV năm 2026.

UBND tỉnh yêu cầu công tác kiểm tra, rà soát thực hiện theo Kế hoạch, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, đảm bảo thực hiện công khai, minh bạch, không làm cản trở quá trình hoạt động của đối tượng kiểm tra. Gắn kiểm tra chấp hành pháp luật tài nguyên nước với việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật tài nguyên nước đến với tổ chức, cá nhân. ❖

Nguồn: DWRM

TP. Hồ Chí Minh: Phê duyệt danh mục 67 hồ, ao, đầm, phá không được san lấp

Ngày 08/6, UBND TP.HCM đã ban hành Quyết định số 3399/QĐ-UBND về việc phê duyệt danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn thành phố.

Theo đó, danh mục được phê duyệt, gồm: 67 hồ, ao, đầm, phá trên toàn địa bàn TP.HCM sau khi sắp xếp đơn vị hành chính; trong đó, có nhiều công trình, thủy vực quan trọng, bao gồm các hồ: Sông Ray, Đá Đen, Đá Bàn, Lò Ô, Tầm Bó, Suối Giàu, Xuyên Mộc và hồ Đá Bàn, cùng nhiều hồ điều hòa, hồ cảnh quan, ao và đầm sinh thái khác đang phát huy vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường của Thành phố.

Sở Nông nghiệp và Môi trường TP.HCM có trách nhiệm tổ chức công bố danh mục 67 hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn thành phố; thông báo đến các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu để triển khai thực hiện; phối hợp, tham mưu UBND Thành phố điều chỉnh, bổ sung Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn thành phố định kỳ 5 năm/lần hoặc trong trường hợp cần thiết theo quy định.

Cùng với đó, UBND các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm thông báo, phổ biến nội dung của Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn để biết và triển khai thực hiện theo quy định; theo dõi và quản lý chặt chẽ không để xảy ra hoạt động san lấp hồ, ao, đầm, phá trái phép trên địa bàn theo quy định; trường hợp phát hiện các hành vi vi phạm thì kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, các địa phương thực hiện rà soát, đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường để tham mưu UBND TP.HCM cập nhật, bổ sung hoặc điều chỉnh đưa ra khỏi Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp; các moong khai thác khoáng sản, đất, vật liệu xây dựng sau khi dừng khai thác đã đảm bảo các quy định pháp luật về đầu tư, đất đai, môi trường, khoáng sản tạo thành hồ để điều hòa, tích trữ nước và cấp nước, tạo cảnh quan theo quy định. ❖

Nguồn: DWRM



Điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Mã và sông Cả theo hướng linh hoạt, hiệu quả

Thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, sáng 12/6, Cục Quản lý tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đã tổ chức cuộc họp tham vấn lấy ý kiến đối với dự thảo điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Mã và lưu vực sông Cả.

Cuộc họp do Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh chủ trì với sự tham dự của đại diện các bộ, ngành Trung ương; Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia; các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường; đại diện UBND, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh Thanh Hóa, Phú Thọ, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị; các đơn vị quản lý, vận hành hồ chứa cùng các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Hoàn thiện quy trình để đáp ứng yêu cầu quản lý nguồn nước trong giai đoạn mới

Phát biểu tại cuộc họp, Cục trưởng Châu Trần Vĩnh cho biết, việc rà soát, điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ chứa trên hai lưu vực sông Mã và sông Cả là nhiệm vụ quan trọng nhằm cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, Chính phủ về nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý tài nguyên nước trong bối cảnh biến đổi khí hậu diễn biến ngày càng phức tạp.

Theo Cục trưởng Châu Trần Vĩnh, những năm gần đây, tình hình khí tượng thủy văn có nhiều biến động khó lường, các hiện tượng mưa lớn cực đoan, lũ bất thường, hạn hán và thiếu nước xảy ra với tần suất cao hơn. Cùng với đó, nhu cầu khai thác, sử dụng nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, phát điện và bảo vệ môi trường không ngừng gia tăng, đòi hỏi việc vận hành hệ thống hồ chứa phải được điều chỉnh theo hướng linh hoạt, khoa học và hiệu quả hơn.

"Việc điều chỉnh các quy trình vận



Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh phát biểu chủ trì cuộc họp.

hành liên hồ chứa không chỉ nhằm nâng cao hiệu quả cắt, giảm lũ cho vùng hạ du mà còn bảo đảm hài hòa giữa các mục tiêu cấp nước, phát điện, duy trì dòng chảy tối thiểu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế - xã hội trên lưu vực sông", Cục trưởng Châu Trần Vĩnh nhấn mạnh.

Tại cuộc họp, Cục trưởng Châu Trần Vĩnh cũng đề nghị đơn vị tư vấn tập trung làm rõ những nội dung điều chỉnh quan trọng, các điểm mới so với quy trình hiện hành và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để các đại biểu tập trung thảo luận, góp ý, qua đó hoàn thiện dự thảo theo hướng khả thi, phù hợp với thực tiễn.

Phát huy hiệu quả vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Mã và sông Cả

Báo cáo tại cuộc họp, đại diện Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam - đơn vị tư vấn xây dựng dự thảo sửa đổi hai Quy

trình vận hành liên hồ chứa - cho biết, trong thời gian qua, các quy trình hiện hành đã phát huy hiệu quả tích cực trong công tác điều hòa nguồn nước, phòng chống thiên tai và bảo đảm cấp nước cho phát triển kinh tế - xã hội.

Đối với lưu vực sông Mã, Quy trình vận hành liên hồ chứa đang được thực hiện theo Quyết định số 214/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Từ khi Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Mã được ban hành đến nay, việc phối hợp vận hành 10 công trình thủy điện, thủy lợi gồm Hòa Na, Đồng Văn, Cửa Đạt, Xuân Minh, Trung Sơn, Thành Sơn, Bá Thước 1, Bá Thước 2, Cẩm Thủy 1 và đập Bái Thượng đã góp phần quan trọng trong việc cắt giảm lũ, bảo đảm an toàn cho vùng hạ du tỉnh Thanh Hóa, đồng thời duy trì nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt và phát triển kinh tế - xã hội.



Đối với lưu vực sông Cả, Quy trình vận hành liên hồ chứa được thực hiện theo Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 13/11/2019. Hệ thống gồm 11 hồ chứa như Bản Vẽ, Khe Bó, Chi Khê, Nậm Nơn, Nậm Mô, Bản Ang, Bản Mông, Nhạn Hạc A, Châu Thắng, Ngàn Trươi và Hồ Hồ đã góp phần nâng cao hiệu quả điều tiết dòng chảy, giảm ngập lụt cho hạ du và bảo đảm nguồn nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất của các địa phương.

Tuy nhiên, thực tiễn vận hành cũng cho thấy nhiều yếu tố đã thay đổi so với thời điểm ban hành quy trình, từ diễn biến thời tiết cực đoan, thay đổi dòng chảy, yêu cầu bảo đảm an ninh nguồn nước đến nhu cầu khai thác, sử dụng nước ngày càng lớn. Điều này đặt ra yêu cầu phải tiếp tục rà soát, cập nhật và hoàn thiện quy trình vận hành liên hồ chứa.

Điều chỉnh theo hướng linh hoạt, phù hợp thực tiễn

Theo đơn vị tư vấn, dự thảo điều chỉnh được xây dựng trên cơ sở tổng kết quá trình thực hiện các quy trình hiện hành, đánh giá những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn và cập nhật các quy định mới của Luật Tài nguyên nước năm 2023.

Đối với lưu vực sông Mã, một trong những nội dung đáng chú ý là việc cập nhật, phân tích các trận lũ lớn, lũ đặc biệt lớn xảy ra trong các năm 2017, 2024 và 2025 nhằm đánh giá mức độ an toàn của hệ thống công trình và xây dựng phương án vận hành phù hợp hơn trong điều kiện thời tiết cực đoan.

Dự thảo cũng đề xuất bổ sung hồ chứa Cánh Tạng tham gia Quy trình vận hành liên hồ chứa nhằm tăng cường khả năng điều tiết, giảm lũ cho khu vực hạ du sông Bưởi, đồng thời nâng cao tính đồng bộ trong quản lý nguồn nước trên toàn lưu vực.

Bên cạnh đó, thời gian vận hành mùa lũ của một số hồ chứa được nghiên cứu điều chỉnh theo hướng phù hợp hơn với quy luật xuất hiện mưa, lũ trong những năm gần đây, góp phần nâng cao tính chủ động trong công tác phòng chống thiên tai.

Đối với lưu vực sông Cả, dự thảo



Các đại biểu tham dự cuộc họp

tập trung cập nhật các thông số kỹ thuật của hồ chứa, điều chỉnh mục nước vận hành, bổ sung các quy định về vận hành trong tình huống bất thường, khẩn cấp cũng như làm rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý, đơn vị vận hành trong quá trình điều hành hệ thống hồ chứa.

Theo Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, các nội dung sửa đổi đều hướng tới mục tiêu xây dựng cơ chế vận hành linh hoạt hơn, dựa trên dữ liệu thực tế và kết quả dự báo khí tượng thủy văn, qua đó nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các hồ chứa trong việc cắt giảm lũ, điều tiết nguồn nước và bảo đảm cấp nước cho hạ du.

Ưu tiên bảo đảm an toàn vùng hạ du và sử dụng hiệu quả nguồn nước

Một trong những nguyên tắc xuyên suốt của dự thảo điều chỉnh là tiếp tục ưu tiên dành dung tích phòng lũ cho các hồ chứa trong mùa mưa nhằm bảo đảm an toàn cho vùng hạ du.

Theo đó, việc vận hành hệ thống hồ chứa phải bảo đảm hài hòa nhiều mục tiêu, trong đó ưu tiên cao nhất vẫn là phòng chống thiên tai, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân; đồng thời đáp ứng yêu cầu cấp nước cho sinh hoạt, sản xuất, phát điện, duy trì dòng chảy tối thiểu và bảo vệ môi trường.

Dự thảo cũng hướng tới từng bước áp dụng phương thức vận hành theo thời gian thực, trên cơ sở kết hợp giữa dữ liệu quan trắc, dự báo khí tượng thủy

văn, hiện trạng nguồn nước và nhu cầu sử dụng nước ở hạ du. Đây được xem là bước tiến quan trọng nhằm nâng cao năng lực điều hòa, phân phối tài nguyên nước theo tinh thần của Luật Tài nguyên nước năm 2023.

Tại cuộc họp, các đại biểu tập trung góp ý nhiều nội dung liên quan đến thông số kỹ thuật của các hồ chứa, quy định vận hành trong mùa lũ và mùa cạn, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, địa phương và đơn vị quản lý vận hành công trình, cũng như việc xử lý các tình huống phát sinh trong thực tế.

Nhiều ý kiến đề nghị tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy định về trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình điều hành hồ chứa; bổ sung cơ chế chia sẻ thông tin, phối hợp giữa các ngành và địa phương nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành khi xảy ra thiên tai.

Các đại biểu cũng thống nhất rằng việc điều chỉnh quy trình cần bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng lưu vực, đồng thời tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho việc ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, vận hành hồ chứa.

Kết luận cuộc họp, Cục trưởng Châu Trần Vĩnh đề nghị đơn vị tư vấn tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý, tiếp tục rà soát, hoàn thiện dự thảo trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành. ❖



Hoàn thiện Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Sê San và Srêpôk đáp ứng yêu cầu quản lý tài nguyên nước trong giai đoạn mới

Thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, chiều 12/6, Cục Quản lý tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đã tổ chức cuộc họp tham vấn lấy ý kiến đối với dự thảo điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Sê San và sông Srêpôk. Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh chủ trì cuộc họp.

Tham dự cuộc họp có đại diện các bộ, ngành Trung ương; Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia; các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường; đại diện UBND, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Quảng Ngãi cùng các đơn vị quản lý, vận hành hồ chứa và các cơ quan, tổ chức liên quan.

Hoàn thiện quy trình vận hành đáp ứng yêu cầu thực tiễn

Phát biểu khai mạc, Cục trưởng Châu Trần Vĩnh nhấn mạnh, việc rà soát, điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ chứa trên hai lưu vực sông Sê San và Srêpôk là nhiệm vụ quan trọng nhằm cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, Chính phủ về nâng cao hiệu quả phòng, chống thiên tai, quản lý tổng hợp tài nguyên nước và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Theo Cục trưởng, sau nhiều năm triển khai, các quy trình hiện hành đã phát huy hiệu quả trong điều tiết lũ, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt, phát điện và phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, bối cảnh mới với diễn biến khí hậu cực đoan, mưa lũ bất thường, hạn hán kéo dài cùng nhu cầu sử dụng nước ngày càng gia tăng đòi hỏi các quy trình phải tiếp tục được cập nhật theo hướng khoa học, linh hoạt và phù hợp hơn với thực tiễn.

"Mục tiêu xuyên suốt của việc điều chỉnh lần này là bảo đảm vận hành hệ thống hồ chứa linh hoạt nhưng tuyệt đối an toàn; hài hòa giữa yêu cầu phòng, chống lũ, cấp nước, phát điện, duy trì dòng chảy môi trường và bảo vệ hệ sinh thái; đồng thời nâng cao hiệu quả điều hòa, phân phối tài nguyên nước trên lưu vực sông theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023", Cục trưởng Châu Trần Vĩnh nhấn mạnh.

Bổ sung nhiều nội dung mới đối với lưu vực sông Sê San

Báo cáo tại cuộc họp, TS Đặng Thị Kim Nhung - Viện Quy hoạch Thủy lợi (Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia), đại diện đơn vị tư vấn xây dựng dự thảo sửa đổi cho biết, Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Sê San hiện được thực hiện theo Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Trong thời gian qua, việc phối hợp vận hành 8 công trình thủy điện trên lưu vực gồm Ialy, PleiKrông, Thượng Kon Tum,



Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh phát biểu chủ trì cuộc họp.

Sê San 4, Sê San 4A, Sê San 3, Sê San 3A và Đăk Bla 1 đã góp phần quan trọng trong cắt, giảm lũ cho hạ du, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt và phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, thực tiễn vận hành cũng cho thấy một số quy định cần được rà soát, cập nhật nhằm đáp ứng yêu cầu mới về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn công trình và vận hành trong điều kiện thời tiết cực đoan.

Theo đó, dự thảo tập trung hoàn thiện cơ chế phối hợp vận hành giữa các hồ chứa trong cả mùa lũ và mùa cạn; bổ sung các trường hợp vận hành trong tình huống bất thường, khẩn cấp; đồng thời nghiên cứu phương án sử dụng hợp lý dung tích phòng lũ của các hồ chứa lớn, quan trọng nhằm nâng cao khả năng cắt, giảm lũ cho hạ du trong các tình huống đặc biệt theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023.

Bên cạnh đó, dự thảo cũng xem xét điều chỉnh một số nội dung liên quan đến vận hành hồ Sê San 4A trong mùa cạn theo hướng linh hoạt hơn. Việc vận hành được tính toán trên cơ sở dự báo nguồn nước, nhằm vừa bảo đảm duy trì dòng chảy về hạ du, vừa hài hòa với yêu cầu bảo đảm an ninh năng lượng và sử dụng tiết kiệm nguồn nước.



Hoàn thiện quy trình vận hành trên lưu vực sông Srêpôk

Đối với lưu vực sông Srêpôk, Quy trình vận hành liên hồ chứa hiện được thực hiện theo Quyết định số 1612/QĐ-TTg ngày 13/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Quy trình hiện hành đã phát huy hiệu quả trong điều hành, phối hợp vận hành 12 công trình thủy điện, thủy lợi trên lưu vực (Krông Nô 2, Krông Nô 3, Buôn Tua Srah, Chư Pông Krông, Krông Búk Hạ, Ea Rốt, Buôn Kuốp, Hòa Phú, Đrây H’Linh, Srêpôk 3, Srêpôk 4 và Nhà máy thủy điện Srêpôk 4A), góp phần giảm lũ cho hạ du, bảo đảm cấp nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt và phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời đáp ứng yêu cầu cung ứng điện cho hệ thống điện quốc gia.

Tuy nhiên, trước những biến động ngày càng phức tạp của khí tượng, thủy văn và yêu cầu nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nước, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn nghiên cứu sửa đổi Quy trình theo hướng tăng tính chủ động, linh hoạt nhưng vẫn bảo đảm nguyên tắc ưu tiên dành dung tích phòng lũ cho hạ du.

Dự thảo lần này đề xuất bổ sung hồ Krông Pách Thượng tham gia quy trình vận hành liên hồ nhằm phối hợp với hồ Krông Búk Hạ trong công tác giảm lũ cho khu vực Lắc - Buôn Trấp, đồng thời điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp vùng hạ du.

Bên cạnh đó, dự thảo cũng rà soát, điều chỉnh thời kỳ vận hành mùa lũ và mùa cạn trên các nhánh sông thuộc lưu vực Srêpôk; cập nhật các thông số kỹ thuật của hồ chứa; bổ sung quy định về trách nhiệm của các cơ quan quản lý, đơn vị vận hành và cơ chế xử lý trong các tình huống bất thường nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp chỉ đạo, điều hành.

Theo đơn vị tư vấn, việc sửa đổi các quy trình lần này được xây dựng trên cơ sở tổng kết quá trình vận hành thực tế, tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành, địa



Các đại biểu tham dự cuộc họp

phương, doanh nghiệp quản lý hồ chứa và cập nhật các yêu cầu mới của Luật Tài nguyên nước năm 2023 cũng như các quy định về phòng, chống thiên tai, an toàn đập và hồ chứa.

Tăng cường phối hợp, ứng dụng công nghệ trong điều hành nguồn nước

Tại cuộc họp, các đại biểu cơ bản thống nhất với định hướng điều chỉnh các quy trình theo hướng linh hoạt, hiện đại và phù hợp với thực tiễn. Nhiều ý kiến tập trung góp ý về cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, địa phương, đơn vị vận hành hồ chứa và cơ quan điều độ hệ thống điện nhằm bảo đảm vận hành đồng bộ trong mọi tình huống.

Các đại biểu cũng đề nghị tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện quy định về thời gian thông báo xả nước, trách nhiệm cung cấp thông tin, cập nhật bản đồ ngập lụt, bảo đảm dòng chảy tối thiểu, tăng cường ứng dụng dữ liệu thời gian thực và các công cụ số trong quản lý, giám sát, điều hành hồ chứa.

Theo Cục Quản lý tài nguyên nước, việc điều chỉnh các quy trình không chỉ nhằm nâng cao hiệu quả vận hành các công trình thủy lợi, thủy điện mà còn hướng tới xây dựng hệ thống điều hòa, phân phối tài nguyên nước hiện đại, dựa trên dữ liệu quan trắc, dự báo khí tượng thủy văn và nhu cầu sử dụng nước theo thời gian thực.

Đây cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm triển khai hiệu quả Luật Tài nguyên nước năm 2023, từng bước hiện đại hóa công tác quản lý tài nguyên nước theo lưu vực sông, nâng cao khả năng ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Kết luận cuộc họp, Cục trưởng Châu Trần Vĩnh đề nghị đơn vị tư vấn tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý; đồng thời làm rõ các nội dung mới, những điểm khác biệt so với quy trình hiện hành và các vấn đề còn có ý kiến khác nhau để hoàn thiện dự thảo theo hướng khoa học, khả thi và sát thực tiễn.

Cục trưởng cũng đề nghị các bộ, ngành, địa phương, đơn vị quản lý, vận hành hồ chứa tiếp tục gửi ý kiến bằng văn bản để cơ quan soạn thảo tổng hợp, hoàn thiện dự thảo trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành.

Việc hoàn thiện Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Sê San và sông Srêpôk được kỳ vọng sẽ tạo cơ sở pháp lý quan trọng để nâng cao hiệu quả điều hòa, phân phối tài nguyên nước, tăng cường khả năng phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn vùng hạ du, đồng thời khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu và yêu cầu quản lý tài nguyên nước ngày càng cao. ❖

Nguồn: DWRM



Sáng kiến "Nước cho Tương lai" góp phần nâng cao an ninh nguồn nước tại Việt Nam

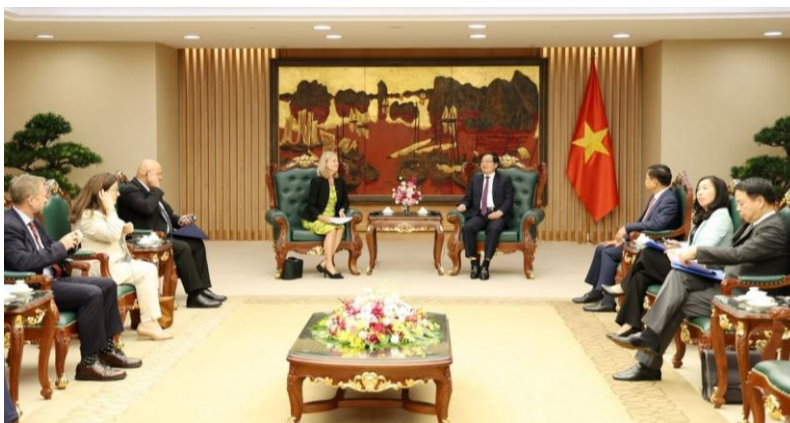
Chiều 19/6, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng đã tiếp ông Saroj Kumar Jha, Giám đốc Toàn cầu về Nước của Ngân hàng Thế giới (WB), và bà Mariam Sherman, Giám đốc Quốc gia WB tại Việt Nam, Campuchia và Lào. Cùng dự có lãnh đạo Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Ngoại giao và Văn phòng Chính phủ.

Tại buổi tiếp, Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng đánh giá cao vai trò của WB với tư cách là một trong những đối tác phát triển quan trọng của Việt Nam trong hơn ba thập kỷ qua. Theo Phó Thủ tướng, các chương trình hỗ trợ của WB đã đóng góp thiết thực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, từ phát triển hạ tầng, hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đến thúc đẩy tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Phó Thủ tướng nhấn mạnh, Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, đặc biệt tại Đồng bằng sông Cửu Long và nhiều lưu vực sông lớn. Trong bối cảnh đó, bảo đảm an ninh nguồn nước không chỉ là yêu cầu cấp bách trước mắt mà còn là nhiệm vụ chiến lược lâu dài, gắn với bảo đảm an ninh lương thực, ổn định xã hội, phát triển kinh tế và sinh kế của người dân.

Đánh giá cao sáng kiến "Nước cho Tương lai" do WB khởi xướng, Phó Thủ tướng khẳng định Chính phủ Việt Nam ủng hộ mạnh mẽ sáng kiến này và sẵn sàng phối hợp chặt chẽ với WB trong quá trình triển khai tại Việt Nam. Theo Phó Thủ tướng, đây sẽ là khuôn khổ hợp tác quan trọng, góp phần tăng cường bảo đảm an ninh nguồn nước, nâng cao khả năng chống chịu trước biến đổi khí hậu và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

Thay mặt WB, bà Mariam Sherman bày tỏ vui mừng trước sự phát triển ngày càng sâu rộng của quan hệ hợp tác giữa WB và Việt Nam. Bà khẳng định WB luôn coi Việt Nam là đối tác quan trọng và mong muốn tiếp tục đồng hành cùng Việt Nam trong các chương trình phát triển ưu tiên.



Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng tiếp đoàn đại biểu của Ngân hàng Thế giới.

Ông Saroj Kumar Jha cho biết, WB đang phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Việt Nam, đặc biệt là Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan, để xây dựng Khung Đối tác quốc gia cho giai đoạn 5 năm tới. Qua quá trình trao đổi, WB nhận thấy các ưu tiên của Việt Nam về bảo đảm an ninh nguồn nước, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững hoàn toàn phù hợp với định hướng hợp tác của WB.

Theo ông Saroj Kumar Jha, sáng kiến "Nước cho Tương lai" sẽ là một trong những nội dung trọng tâm trong chương trình hợp tác giữa WB và Việt Nam thời gian tới. WB không chỉ mong muốn hỗ trợ Việt Nam về nguồn lực tài chính mà còn chia sẻ tri thức, kinh nghiệm quốc tế, hỗ trợ kỹ thuật và tư vấn chính sách nhằm nâng cao hiệu quả quản trị tài nguyên nước và giải quyết các thách thức phát triển trong bối cảnh mới.

Giám đốc Toàn cầu về Nước của WB đánh giá cao việc Việt Nam tham gia sáng kiến ngay từ giai đoạn đầu, coi đây là nền tảng quan trọng để hai bên xây dựng các chương trình hợp tác cụ thể, phù hợp với nhu cầu và định hướng phát triển của Việt Nam.

Ông Saroj Kumar Jha cũng cho biết

WB đang triển khai nhiều chương trình đầu tư tại Đồng bằng sông Cửu Long, tập trung vào thích ứng với xâm nhập mặn, bảo vệ sinh kế người dân và nâng cao khả năng chống chịu trước biến đổi khí hậu. WB mong muốn phối hợp với các bộ, ngành và địa phương để sớm thúc đẩy các dự án đã cơ bản hoàn thiện công tác chuẩn bị, góp phần tạo động lực mới cho phát triển bền vững của khu vực.

Bên cạnh đó, WB sẵn sàng đồng hành cùng Việt Nam trong việc nghiên cứu, huy động các nguồn tài chính khí hậu và các nguồn vốn quốc tế phục vụ các chương trình thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước và thúc đẩy tăng trưởng xanh.

Đánh giá cao những cam kết của WB, Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng đề nghị WB tiếp tục hỗ trợ Việt Nam về tư vấn chính sách, chuyển giao kinh nghiệm quốc tế và các mô hình quản trị tiên tiến trong lĩnh vực tài nguyên nước. Đồng thời, WB cần hỗ trợ Việt Nam tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi để triển khai các chương trình nghiên cứu, đầu tư bảo đảm an ninh nguồn nước, nâng cao an toàn hồ chứa, đập thủy lợi và thực hiện các dự án thích ứng với biến đổi khí hậu. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Tăng cường cảnh báo sớm, chủ động ứng phó El Nino và các hiện tượng thời tiết cực đoan

Ngày 23/6, tại Hà Nội, Cục Khí tượng Thủy văn (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) phối hợp với Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam tổ chức Hội nghị “Dự báo, cảnh báo sớm tình hình khí tượng thủy văn năm 2026”.

Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Lê Công Thành cho biết, các mô hình dự báo trong nước và quốc tế đều nhận định hiện tượng El Nino đã hình thành và sẽ tiếp tục phát triển trong nửa cuối năm 2026, nhiều khả năng kéo dài sang đầu năm 2027. Trong bối cảnh nhiệt độ toàn cầu tiếp tục gia tăng, Việt Nam có nguy cơ chịu tác động của một trong những đợt El Nino mạnh nhất kể từ năm 1950.

Theo Thứ trưởng, El Nino có thể gây ra các đợt nắng nóng kéo dài, hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn nghiêm trọng, đặc biệt tại khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long. Từ bài học của đợt El Nino giai đoạn 2015-2016, Thứ trưởng nhấn mạnh yêu cầu chuyển mạnh từ tư duy dự báo hiện tượng sang dự báo dựa trên tác động, giúp các bản

tin khí tượng thủy văn không chỉ cung cấp thông tin về thời tiết mà còn đánh giá ảnh hưởng cụ thể đối với sản xuất nông nghiệp, tài nguyên nước, năng lượng, giao thông và đời sống dân sinh, qua đó hỗ trợ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

Bên cạnh đó, Thứ trưởng đề nghị đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các công nghệ số trong công tác dự báo, cảnh báo; xây dựng cơ chế chia sẻ dữ liệu theo thời gian thực giữa các ngành, các cấp để bảo đảm thông tin được truyền tải nhanh chóng, chính xác, góp phần giúp địa phương chủ động triển khai các phương án ứng phó.

Tại Hội nghị, các chuyên gia trong nước và quốc tế cũng chia sẻ những nhận định mới nhất về xu thế khí hậu năm 2026, kinh nghiệm cảnh báo sớm đa thiên tai và sáng kiến toàn cầu “Cảnh báo sớm cho tất cả mọi người” (EW4All), góp phần nâng cao năng lực ứng phó với El Nino và các hiện tượng thời tiết cực đoan, hướng tới bảo vệ tính mạng, sinh kế của người dân và phát triển bền vững. ❖

Nguồn: DWRM

Đẩy mạnh hợp tác với UNDP nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên nước

Sáng 25/6, tại Hà Nội, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh đã có buổi làm việc với bà Francesca Nardini, Phó Trưởng đại diện thường trú Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam, nhằm trao đổi các định hướng ưu tiên và mở rộng hợp tác trong lĩnh vực quản lý tài nguyên nước.

Tại buổi làm việc, Cục trưởng Châu Trần Vĩnh cho biết, việc triển khai Luật Tài nguyên nước năm 2023 đang mở ra giai đoạn mới trong công tác quản trị tài nguyên nước ở Việt Nam. Luật tạo nền tảng pháp lý quan trọng để đổi mới phương thức quản lý, điều hòa, phân bổ, khai thác và bảo vệ nguồn nước theo hướng hiện đại, bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh nguồn nước và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, Cục Quản lý tài nguyên nước mong muốn tiếp tục nhận được sự đồng hành của các đối tác phát triển, đặc biệt là UNDP, thông qua hỗ trợ kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm quốc tế, huy động nguồn lực và kết nối với các sáng kiến khu vực, toàn cầu về quản trị tài nguyên nước.

Cục trưởng nhấn mạnh, các ưu tiên hiện nay tập trung vào phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm; tăng cường quản lý tổng hợp tài nguyên nước theo lưu vực sông; bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia; quản lý bền vững nước dưới đất và nâng cao năng lực ứng phó với hạn hán, thiếu nước trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

Trao đổi tại buổi làm việc, bà Francesca Nardini khẳng định UNDP sẽ tiếp tục đồng hành cùng Việt Nam trong thúc



Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh phát biểu tại buổi làm việc

đẩy quản trị tài nguyên nước bền vững, nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Hai bên thống nhất tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực như quản trị lưu vực sông, phục hồi nguồn nước, chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin tài nguyên nước, hỗ trợ hoàn thiện chính sách, nâng cao năng lực chuyên môn, chia sẻ tri thức và nghiên cứu các cơ chế huy động nguồn lực nhằm triển khai hiệu quả các sáng kiến về tài nguyên nước trong thời gian tới. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [17]



Tăng cường hợp tác quốc tế, triển khai hiệu quả Kế hoạch Chiến lược Ủy hội sông Mê Công quốc tế giai đoạn 2026-2030

Ngày 24/6, Ủy hội sông Mê Công quốc tế (MRC) đã tổ chức Phiên họp không chính thức lần thứ 14 với các Đối tác phát triển (IDM), nhằm trao đổi về kết quả hợp tác trong thời gian qua và định hướng triển khai Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2026-2030.

Phiên họp do Chủ tịch Ủy ban Liên hợp Ủy hội sông Mê Công quốc tế nhiệm kỳ 2026 chủ trì, với sự tham dự của đại diện bốn quốc gia thành viên gồm Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam; Ban Thư ký Ủy hội cùng các Đối tác phát triển như Australia, Canada, Liên minh châu Âu (EU), Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, Luxembourg, Thụy Sĩ, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ.

Tại Phiên họp, các đại biểu đã tập trung đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2021-2025 và tình hình triển khai các nhiệm vụ trong 6 tháng đầu năm 2026. Nhiều kết quả nổi bật đã được ghi nhận, đặc biệt là việc thúc đẩy thực hiện Kế hoạch hành động chung nhằm giám sát, đánh giá và giảm thiểu tác động của các công trình thủy điện dòng chính trên sông Mê Công như Pak Beng, Pak Lay và Luang Prabang.

Bên cạnh đó, Ủy hội tiếp tục triển khai hiệu quả cơ chế chia sẻ dữ liệu vận hành các công trình thủy điện; tăng cường giám sát chất lượng nước; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm lũ lụt, hạn hán; đẩy mạnh đánh giá tác động môi trường xuyên biên giới và triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tổng hợp tài nguyên nước trên toàn lưu vực.

Các quốc gia thành viên đánh giá cao vai trò điều phối của Ban Thư ký Ủy hội trong việc duy trì và mở rộng quan hệ hợp tác với các Đối tác phát triển truyền thống, đồng thời tích cực thúc đẩy kết nối với các đối tác mới. Cùng với đó, cơ chế hợp tác với các Đối tác đối thoại của Ủy hội là Trung Quốc và Myanmar tiếp tục được duy trì, góp phần tăng cường chia sẻ thông tin, trao đổi kinh nghiệm và thúc đẩy quản lý bền vững nguồn nước xuyên biên giới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Phiên họp cũng dành thời gian trao đổi về những khó khăn, thách thức trong quá trình triển khai một số chương trình, dự án của Ủy hội. Các đại biểu thống nhất cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, tăng cường năng lực kỹ thuật và bảo đảm thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch Chiến lược của Ủy hội giai đoạn 2026-2030.

Phát biểu tại Phiên họp, đại diện các Đối tác phát triển tái khẳng định cam kết tiếp tục đồng hành và hỗ trợ Ủy hội sông Mê Công quốc tế trong giai đoạn phát triển mới. Các đối tác đánh giá cao vai trò của Ủy hội trong thúc đẩy hợp tác khu vực về quản lý tài nguyên nước xuyên biên giới, đồng thời



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại cuộc họp

khuyến nghị tiếp tục nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong quản trị; tăng cường sự tham gia của các bên liên quan; phát huy hơn nữa vai trò phối hợp giữa các quốc gia thành viên và Ban Thư ký nhằm sử dụng bền vững nguồn tài nguyên nước của lưu vực.

Thay mặt đoàn Việt Nam, bà Nguyễn Hồng Phượng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Ủy viên thay thế Ủy ban Liên hợp của Việt Nam, Trưởng đoàn Việt Nam tại Phiên họp, trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ hiệu quả của các Đối tác phát triển đối với các hoạt động của Ủy hội trong thời gian qua. Việt Nam ghi nhận những đánh giá tích cực của các Đối tác phát triển về kết quả và thành tựu của Ủy hội, đồng thời đánh giá cao các khuyến nghị của các Đối tác phát triển nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy hội. Việt Nam khẳng định tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các quốc gia thành viên và Ban Thư ký Ủy hội để triển khai thực hiện thành công Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2026-2030, và mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ quý báu của các Đối tác phát triển trong thời gian tới.

Theo kế hoạch, Phiên họp chính thức giữa Ủy hội sông Mê Công quốc tế và các Đối tác phát triển năm 2026 sẽ được tổ chức vào tháng 11/2026 tại Việt Nam, kết hợp với Phiên họp Hội đồng Ủy hội sông Mê Công quốc tế lần thứ 33. Đây sẽ là dịp để các bên tiếp tục rà soát kết quả hợp tác, thống nhất các ưu tiên và huy động nguồn lực nhằm triển khai hiệu quả Kế hoạch Chiến lược của Ủy hội trong giai đoạn 2026-2030. ❖

Nguồn: DWRM

17 năm hợp tác Việt Nam - CHLB Đức: Chung tay bảo vệ nguồn nước dưới đất

Chiều 24/6, tại Hà Nội, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia (NAWAPI) phối hợp với Viện Khoa học Địa chất và Tài nguyên thiên nhiên Liên bang Đức (BGR) tổ chức Lễ tổng kết Dự án “Quản lý bền vững tài nguyên nước dưới đất gắn với điều kiện địa chất - địa chất thủy văn tại Đồng bằng sông Cửu Long và các khu vực ven biển Việt Nam thích ứng với biến đổi khí hậu” (CRMGG), đồng thời kỷ niệm 17 năm hợp tác giữa hai bên.

P hát biểu tại buổi lễ, ông La Đức Dũng, Tổng Giám đốc NAWAPI nhấn mạnh, Dự án CRMGG không chỉ là chương trình hợp tác kỹ thuật giữa Việt Nam và CHLB Đức mà còn đánh dấu bước chuyển quan trọng trong tư duy quản lý tài nguyên nước, từ ứng phó bị động sang quản lý chủ động dựa trên cơ sở khoa học, dữ liệu và các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu.

Theo ông La Đức Dũng, trong bối cảnh Đồng bằng sông Cửu Long và các khu vực ven biển đang chịu nhiều sức ép từ biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, suy giảm mực nước dưới đất và sụt lún đất, các kết quả của dự án có ý nghĩa thiết thực, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và bảo vệ nguồn nước dưới đất theo hướng bền vững.

Một trong những kết quả nổi bật của dự án là nghiên cứu và triển khai các giải pháp bổ cập nước dưới đất có quản lý. Các mô hình thí điểm bước đầu cho thấy hiệu quả tích cực trong việc gia tăng trữ lượng nước dưới đất, phục hồi các tầng chứa nước và hạn chế những tác động do khai thác quá mức.

Bên cạnh các kết quả nghiên cứu chuyên môn, dự án còn góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên nước thông qua việc xây dựng nền tảng tích hợp dữ liệu điều tra, quan trắc và thông tin chuyên ngành. Hệ thống này tạo điều kiện để công tác quản lý từng bước chuyển từ phương thức phân tán sang quản lý tập trung, kết nối và khai thác hiệu quả dữ liệu, qua đó nâng cao năng lực dự báo, phân tích và hỗ trợ ra quyết định.

Theo Tổng Giám đốc NAWAPI, sau 17 năm hợp tác với BGR, đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Việt Nam đã từng bước tiếp



Các đại biểu tham dự Lễ tổng kết Dự án CRMGG.

cận, làm chủ nhiều công nghệ, phương pháp điều tra và quản lý hiện đại. Đây là nền tảng quan trọng để tiếp tục duy trì, vận hành và nhân rộng các kết quả của dự án trong thực tiễn.

Đánh giá về ý nghĩa của dự án, ông Santiago Alonso Rodriguez, Bí thư thứ nhất Đại sứ quán Đức tại Hà Nội cho rằng, CRMGG là minh chứng tiêu biểu cho hiệu quả hợp tác lâu dài giữa Đức và Việt Nam trong quản lý tài nguyên nước. Trong bối cảnh an ninh nguồn nước ngày càng trở thành vấn đề chiến lược, đặc biệt tại Đồng bằng sông Cửu Long - khu vực chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu, nguồn nước dưới đất đóng vai trò ngày càng quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm sinh kế của người dân.

Tuy nhiên, ông cũng lưu ý, nước dưới đất không phải là nguồn tài nguyên vô tận. Việc khai thác thiếu kiểm soát có thể dẫn đến suy giảm trữ lượng, suy thoái chất lượng nước và gia tăng sụt lún đất. Vì vậy, quản lý nguồn nước dưới đất cần được thực hiện trên cơ sở khoa học,

dữ liệu tin cậy và các giải pháp phát triển bền vững.

Đại diện Đại sứ quán Đức đánh giá cao việc các cơ quan của Việt Nam đã chủ động kế thừa, mở rộng và ứng dụng các kết quả của dự án vào thực tiễn quản lý. Đồng thời khẳng định, mặc dù Dự án CRMGG kết thúc, Chính phủ Đức sẽ tiếp tục đồng hành cùng Việt Nam trong các chương trình hợp tác nhằm tăng cường khả năng chống chịu trước biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước và thúc đẩy quản lý bền vững tài nguyên nước.

Dự án CRMGG được triển khai tại toàn bộ 13 tỉnh, thành phố thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long (trước đây) và mở rộng ra các khu vực ven biển Việt Nam trong giai đoạn 2023-2026, với sự hỗ trợ của Chính phủ Đức, do BGR phối hợp với NAWAPI thực hiện. Các mô hình thủy địa chất 3D, bản đồ số và dữ liệu viễn thám đã giúp làm rõ đặc điểm tầng chứa nước, diễn biến tài nguyên và các tác động liên quan. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [19]

Hợp tác toàn cầu thúc đẩy quản trị và đầu tư cho an ninh nguồn nước

Nhóm Ngân hàng Thế giới (World Bank Group) cùng các đối tác quốc tế vừa khởi động Liên minh Water Forward - Sáng kiến hợp tác toàn cầu nhằm thúc đẩy đầu tư, cải cách chính sách và tăng cường hỗ trợ thực hiện để cải thiện an ninh nguồn nước cho tới đa 1 tỷ người trên thế giới vào năm 2030.

Liên minh quy tụ sự tham gia của các chính phủ, các ngân hàng phát triển đa phương, khu vực tư nhân, các tổ chức từ thiện và nhiều đối tác phát triển nhằm tăng cường năng lực của các hệ thống nước, đồng thời khẳng định vai trò của tài nguyên nước như một động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và nâng cao khả năng chống chịu trước các tác động của biến đổi khí hậu.

Trong khuôn khổ sáng kiến, Nhóm Ngân hàng Thế giới sẽ triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược nước với mục tiêu riêng là góp phần cải thiện an ninh nguồn nước cho khoảng 400 triệu người vào năm 2030.

Theo đánh giá của Liên minh Water Forward, nếu tiếp tục duy trì các phương thức quản lý nước trong nông nghiệp như

hiện nay, đến năm 2050 thế giới sẽ không thể bảo đảm cung cấp lương thực một cách bền vững cho khoảng 6,5 tỷ người. Thực trạng này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới quản trị nước và tăng cường đầu tư vào các giải pháp sử dụng nước hiệu quả, bền vững.

Hoạt động của Liên minh được xây dựng trên ba trụ cột chính gồm: nước cho con người, nước cho lương thực và nước cho hành tinh. Thông qua cách tiếp cận này, sáng kiến hướng tới xây dựng các hệ thống nước có khả năng thu hút đầu tư, dễ mở rộng quy mô và vận hành bền vững, góp phần đáp ứng đồng thời các mục tiêu phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội và bảo vệ môi trường.

Thông qua Liên minh Water Forward, Nhóm Ngân hàng Thế giới và các đối tác kỳ vọng sẽ thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác quốc tế, huy động thêm nguồn lực cho lĩnh vực nước và góp phần hiện thực hóa các mục tiêu của Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững, đặc biệt là Mục tiêu Phát triển bền vững số 6 về bảo đảm nước sạch và vệ sinh cho tất cả mọi người. ❖

Nguồn: DWRM (Dịch, tổng hợp)

UNU-INWEH: Hơn 60% quốc gia đang phát triển đối mặt với thách thức kép về nước và phát triển

Viện Nước, Môi trường và Sức khỏe thuộc Đại học Liên Hợp Quốc (UNU-INWEH) vừa công bố báo cáo "Chất lượng nước: Tấm gương phản chiếu và phóng đại những bất bình đẳng về cấu trúc và bất công xã hội" (Water Quality: A Mirror and Magnifier of Structural Inequalities and Social Injustice), cảnh báo các quốc gia đang phát triển đang phải đối mặt đồng thời với những thách thức về an ninh nguồn nước, nghèo đói và bất bình đẳng giới, làm gia tăng rủi ro đối với phát triển bền vững.

Báo cáo phân tích tình hình tại 138 quốc gia đang phát triển, trong đó hơn 60% số quốc gia được khảo sát đang chịu tác động của những áp lực kinh tế - xã hội và nguồn nước đan xen. Cụ thể, có 84 quốc gia phải đối mặt với các thách thức tổng hợp về an ninh nguồn nước và phát triển, ảnh hưởng trực tiếp đến khoảng 2 tỷ người trên toàn thế giới.

Theo kết quả nghiên cứu, 74 quốc gia vẫn chưa đáp ứng các tiêu chuẩn cơ bản về nước uống an toàn. Đáng chú ý, 41 quốc gia rơi vào tình trạng được báo cáo gọi là "thất bại toàn diện" (lose-lose-lose), khi tình trạng nước không an toàn, năng lực kinh tế hạn chế và bất bình đẳng giới cùng tồn tại, tác động qua lại và làm trầm trọng thêm những khó khăn trong phát triển.

UNU-INWEH nhấn mạnh rằng vấn đề nước không an toàn không chỉ là thách thức về hạ tầng hay công nghệ mà còn phản ánh những bất bình đẳng mang tính cấu trúc trong tiếp



cận các dịch vụ thiết yếu, cơ hội phát triển, cơ chế bảo vệ xã hội và quyền tham gia ra quyết định của người dân, đặc biệt là phụ nữ và các nhóm dễ bị tổn thương.

Trước thực trạng này, các tác giả báo cáo kêu gọi cộng đồng quốc tế tăng cường huy động nguồn lực tài chính cho lĩnh vực nước, đẩy mạnh hợp tác khu vực và lồng ghép sâu hơn các mục tiêu bình đẳng giới vào quá trình hoạch định chính sách, quản trị tài nguyên nước và các quyết định đầu tư. Theo UNU-INWEH, chỉ thông qua cách tiếp cận toàn diện, kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh nguồn nước và thúc đẩy công bằng giới mới có thể giải quyết hiệu quả các thách thức ngày càng gia tăng, hướng tới thực hiện các Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc vào năm 2030. ❖

Nguồn: DWRM (Dịch, tổng hợp)